

- a) Bên A chỉ giải ngân cho Bên B sau khi Bên B và các bên liên quan đã đáp ứng tất cả các điều kiện, thủ tục theo quy định của Bên A. Bên A có quyền từ chối giải ngân trong trường hợp quy định của pháp luật không cho phép giải ngân và/hoặc xảy ra trường hợp bất khả kháng nằm ngoài khả năng kiểm soát của Bên A dẫn đến việc Bên A không thể giải ngân.
- b) Bên A giải ngân cho Bên B theo phương thức: Bên A giải ngân 1 lần cho con của B bằng tiền mặt, sau đó bên A cùng con của bên B đến bộ phận kế toán của Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai để nộp tiền học phí theo quy định.

Điều 2. Thời hạn và phương thức hoàn thanh toán quỹ khuyến học

1. Bên B được lựa chọn 1 trong 2 hình thức hoàn lại khoản hỗ trợ khuyến học (gọi chung là “thanh toán”) cho bên A như sau:

- a) Hình thức 1:

Thanh toán nhiều lần: Bên A thanh toán gốc cho B theo định kỳ tháng/lần vào ngày, kỳ thanh toán đầu tiên vào ngày/...../....., tổng cộng gồm kỳ. Số tiền thanh toán mà Bên B phải thanh toán mỗi kỳ là.....(bằng chữ:), riêng kỳ cuối cùng thanh toán(bằng chữ

- b) Thanh toán 1 lần:

Bên A thanh toán gốc cho B 1 lần vào tháng/lần vào ngày/...../.....

Các Bên cùng thống nhất hiểu rõ rằng việc vi phạm nghĩa vụ thanh toán của bất kỳ một kỳ thanh toán gốc nào cũng bị coi là vi phạm nghĩa vụ thanh toán và Bên B có quyền thu hồi ngay toàn bộ dư nợ còn lại của Bên A mà không cần phải chờ đến khi kết thúc thời hạn vay.

2. Trường hợp ngày đến hạn thanh toán trùng vào ngày nghỉ theo quy định của pháp luật, thì Bên A phải thanh toán vào ngày làm việc liền ngay sau đó.
3. Địa điểm thu nợ: Việc thanh toán được thực hiện tại bộ phận kế toán của Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai.
4. Phương thức thanh toán: Bên B có thể thanh toán vay bằng tiền mặt, chuyển khoản hoặc thông qua các phương thức thu nợ khác do A triển khai từng thời kỳ. Bên B có quyền kiểm tra tài khoản sinh viên của con bên B và thực hiện thao tác thu hồi nợ khi phát hiện có số dư trong tài khoản. Trong trường hợp khoản nợ đã đến hạn hoặc quá hạn nếu nhận thấy tài khoản có số dư thì sẽ được tự động khấu trừ để thu hồi nợ.
5. Gia hạn: Trước khi đến hạn hoàn thanh toán lại khoản hỗ trợ 20 ngày con bên B liên hệ quỹ để làm thủ tục gia hạn hoàn lại khoản hỗ trợ nếu chưa có khả năng thanh toán. Đối với khoản gia hạn bên B phải chuyển hình thức thanh toán qua trả nhiều lần. Trong trường hợp không được gia hạn bên B phải hoàn thanh toán khoản hỗ trợ cho bên B theo đúng thời hạn.
6. Khoản nhận hỗ trợ quỹ khuyến học quá hạn khi: Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ hoàn thanh toán theo các kỳ thanh toán đã thỏa thuận giữa các bên trong bản thỏa thuận này. Thời điểm quá hạn được tính từ ngày kế tiếp của ngày đến hạn thanh toán;
7. Kể từ thời điểm quá hạn, Quỹ khuyến học có quyền áp dụng các biện pháp để thu hồi khoản hỗ trợ như sau: Thông báo với Cố vấn học tập, Lãnh đạo khoa, Phòng Đào tạo - Khảo thí, Phòng Kế hoạch - Tài chính để có biện pháp cưỡng chế ưu tiên đóng khoản hỗ trợ quá hạn, khóa các giao dịch, khóa đăng ký học phần cho học kỳ tiếp theo đối với con bên B.
8. Trong trường hợp bên B không thanh toán đúng hạn khoản hỗ trợ cho bên A, bên A có quyền yêu cầu Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai đánh giá điểm rèn luyện loại kém, trong trường hợp con của bên B đủ điều kiện xét tốt nghiệp thì sẽ không được xét tốt nghiệp cho đến khi thanh toán đủ cho bên A.

9. Trong trường hợp con của bên B bị buộc thôi học, bỏ học hoặc bảo lưu tại Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai thì bên B vẫn có nghĩa vụ thanh toán khoản hỗ trợ cho bên A theo đúng cam kết.
10. Trong trường hợp bằng các giải pháp trên vẫn chưa thu hồi được khoản hỗ trợ quá hạn, bên A sẽ thông báo về địa phương theo địa chỉ thường trú của bên B và sử dụng các biện pháp hợp pháp khác để thu hồi khoản nợ.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của quỹ khuyến học

1. Quyền của Quỹ khuyến học:

- a) Từ chối giải ngân quỹ khuyến học nếu Bên A không đáp ứng đầy đủ các điều kiện, thủ tục theo yêu cầu của Quỹ khuyến học;
- b) Được quyền yêu cầu Bên B thanh toán các khoản hỗ trợ cho Bên A đầy đủ, đúng hạn;
- c) Được quyền liên hệ trực tiếp với các bên liên quan đến bên B để đốc thúc bên B thanh toán các khoản hỗ trợ cho bên B;
- d) Được quyền trực tiếp kiểm tra tài khoản sinh viên để xử lý nợ;
- e) Có toàn quyền chuyển giao, bán cho Bên thứ ba toàn bộ hoặc một phần khoản hỗ trợ khuyến học của Bên B theo thỏa thuận này mà không cần phải có sự đồng ý của Bên B trên cơ sở phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.
- f) Có quyền sử dụng các thông tin về Bên B bao gồm cả các thông tin từ các văn bản, các tài liệu do Bên B cung cấp; văn bản ký kết giữa Bên B để cung cấp cho các đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ thông tin tín dụng và/hoặc đánh giá tín nhiệm hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của Quỹ khuyến học:

- a) Giải ngân Khoản hỗ trợ cho Bên B theo đúng thỏa thuận;
- b) Quỹ Khuyến học có các quyền và nghĩa vụ khác theo thỏa thuận tại Thỏa thuận này và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của bên B

1. Quyền của Bên B:

- a) Được nhận và sử dụng vốn vay đúng mục đích từ Bên A theo đúng thỏa thuận;
- b) Được yêu cầu A giải tỏa tài khoản sinh viên sau khi Bên A hoàn thành tất cả các nghĩa vụ với Bên A.

2. Nghĩa vụ của Bên B:

- a) Cung cấp đầy đủ, chính xác và trung thực các thông tin, hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của Bên A trong suốt quá trình vay vốn;
- b) Cung cấp thông tin và/hoặc tạo mọi điều kiện để A trực tiếp kiểm tra tất cả thông tin liên quan về: tình hình sử dụng vốn vay, tình hình tài sản, thu nhập và các thông tin khác liên quan đến khoản hỗ trợ hoặc đến tình hình thực hiện nghĩa vụ thanh toán của Bên B;
- c) Thực hiện đúng các nghĩa vụ theo thỏa thuận này và các văn bản liên quan ký giữa các Bên, nếu vi phạm mà gây thiệt hại thì bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh, các thiệt hại này có thể bao gồm chi phí tìm kiếm, thu giữ xử lý tài sản bảo đảm; chi phí luật sư, án phí, lệ phí Tòa án, phí thi hành án.
- d) Thông báo cho Bên A trong vòng 05 ngày kể từ ngày xảy ra một trong các trường hợp sau: Bên B thay đổi Hộ khẩu thường trú, địa chỉ liên lạc, điện thoại và/hoặc các thay đổi khác ảnh hưởng đến việc thông tin, liên lạc giữa hai Bên.

- e) Bên B đồng ý rằng, khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây, Bên B sẽ bị chấm dứt hỗ trợ và phải thực hiện thanh toán trước hạn cho Bên B:
- f) Các hồ sơ, thông tin Bên B cung cấp cho Bên A là không chính xác, không trung thực; Bên A nhận định Bên B có dấu hiệu gian lận, giả mạo khi vay vốn hoặc con của bên B có dấu hiệu nghỉ học, bị buộc thôi học, bỏ học hoặc bảo lưu.
- g) Bên B có các quyền và nghĩa vụ khác theo thỏa thuận tại Thỏa thuận này, các văn bản khác ký kết với Bên B và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

1. Các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Thỏa thuận này sẽ được Các Bên bàn bạc xử lý trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau.
2. Trường hợp các bên không tự thỏa thuận được hoặc không muốn thỏa thuận với nhau, một trong Các Bên có quyền khởi kiện ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật. Các Bên thống nhất rằng, địa chỉ của Các Bên như nêu tại phần đầu của Thỏa thuận này là địa chỉ được sử dụng để Tòa án xác định thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật. Trường hợp Bên B thay đổi địa chỉ mà không thông báo cho Bên B bằng văn bản, thì được hiểu là Bên B cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ và Bên B có quyền yêu cầu Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục chung. Bên B chấp nhận việc Tòa án xét xử vắng mặt Bên B kể cả trường hợp không lấy được lời khai của Bên B.

Điều 6. Trao đổi thông tin

1. Bên B sẽ thông báo cho Bên A các vấn đề liên quan tới khoản hỗ trợ theo Thỏa thuận này bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung, các điều chỉnh về chính sách của Bên B đối với các khoản hỗ trợ bằng một trong các phương thức liên hệ do Bên B triển khai từng thời kỳ bao gồm phương thức gửi văn bản thông báo tới địa chỉ của Bên B, gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS tới số điện thoại của Bên B, gửi email tới Bên B và thông báo trên website, page chính thức của Bên A.
2. Các Bên thống nhất đồng ý rằng địa chỉ, số điện thoại và email của Bên B như nêu tại Khoản 1 nêu trên là địa chỉ, số điện thoại và email để nhận các thông tin của bên A. Trường hợp Bên B có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, email liên hệ hoặc thông tin với Bên A, nếu không thông báo thì Bên A có quyền thông báo theo địa chỉ, số điện thoại và email cũ và mặc nhiên coi như Bên B đã nhận được thông báo khi Bên A thông báo tới địa chỉ, số điện thoại và email này và nội dung các thông báo này có giá trị ràng buộc Bên B.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Các Bên thống nhất thực hiện theo đúng các thỏa thuận tại Thỏa thuận này.
2. Trường hợp có điều khoản nào đó của Thỏa thuận này bị vô hiệu theo phán quyết của cơ quan có thẩm quyền thì các điều khoản còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực với các Bên. Các Bên sẽ bàn bạc, thỏa thuận để sửa đổi, bổ sung lại điều khoản đó cho phù hợp với quy định của pháp luật.
3. Thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Bên B thực hiện xong tất cả các nghĩa vụ đối với Bên A, được lập thành 04 bản, có giá trị pháp lý như nhau, Bên B giữ 01 bản, Bên A giữ 03 bản.
4. Các Bên xác nhận rằng việc giao kết Thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không giả tạo, không bị ép buộc, lừa dối, đe dọa, nhầm lẫn. Từng bên một đã đọc lại, hiểu rõ, nhất trí và cùng ký tên dưới đây.

BÊN B
(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN A
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)